

Số: 80 /2008/QĐ.UBND

Vũng tàu, ngày 23 tháng 12 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước giải toả
đang đây để giải phóng luồng hàng hải tỉnh Bà Rịa-Vũng tàu.**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ
CÔNG VĂN BẢN

Số: 75

Ngày 5 tháng 1 năm 2009

Kính chuyển:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân ngày 26/11/2003;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân ngày 03/12/2004,

Căn cứ quyết định số 2784/QĐ-UBND ngày 25/8/2008 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc thành lập Ban chỉ đạo giải toả đăng đáy, đóng trên các tuyến luồng do ngành hàng hải quản lý trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu,

Xét đề nghị của Ban Chỉ đạo giải toả đăng đáy đóng trên các tuyến luồng do ngành hàng hải quản lý trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng tàu tại văn bản số 576/TTr-BCĐ ngày 10/12/2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định một số chính sách cụ thể về bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân hành nghề đăng đáy bị giải toả trên các luồng hàng hải trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng tàu kèm theo quyết định này.

(Quyết định này áp dụng cho các hộ dân hành nghề đăng đáy bị giải toả trên các tuyến luồng hàng hải thuộc địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng tàu, trừ các hộ dân đã được đền bù giải toả trước đây đến nay tái hành nghề).

Điều 2. Ban Chỉ đạo giải toả đăng đáy đóng trên các tuyến luồng do ngành hàng hải quản lý trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng tàu có trách nhiệm triển khai thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân hành nghề đăng đáy bị giải toả trên các luồng hàng hải theo đúng quy định ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Nơi nhận :

- Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (cục kiểm tra văn bản);
- Bộ Tài chính (Vụ pháp chế);
- Cục Hàng hải Việt nam
- TTr tỉnh Ủy, TTr HĐND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh và các đoàn thể
- Sở Tư pháp, Sở Tài chính (theo dõi);
- TT công báo tỉnh;
- Đài phát thanh truyền hình tỉnh;
- Như điều 3;
- Lưu VT-TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Thành Kỳ

2005
28

28

Vũng tàu, ngày 23 tháng 12 năm 2008

QUY ĐỊNH

**Một số chính sách bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước giải toả
đăng đáy để giải phóng luồng hàng hải tỉnh Bà Rịa-Vũng tàu**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 80 ngày 23 / 12 / 2008
của Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Bà Rịa-Vũng tàu)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định này quy định một số chính sách cụ thể về bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân hành nghề đăng đáy bị giải toả trên các luồng hàng hải thuộc địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng tàu. (trừ các hộ dân đã được đền bù giải toả trước đây đến nay tái hành nghề).

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 2. Điều kiện được bồi thường:

1) Các hộ dân có một trong các loại giấy tờ (giấy phép hành nghề đáy, thuế môn bài, biên lai thuế) có chính quyền địa phương hay cơ quan xác nhận trước năm 2005 thì được tính bồi thường 75% giá trị đầu tư các miệng đáy.

2) Các hộ dân không có các giấy tờ như trên được tính bồi thường 50% giá trị đầu tư các miệng đáy.

Điều 3. Mức hỗ trợ:

Các trường hợp có đủ điều kiện được bồi thường quy định tại điều 1 thì được hỗ trợ các khoản sau:

1) Hỗ trợ di dời ổn định đời sống và sản xuất mỗi nhân khẩu có tên trong sổ hộ khẩu của chủ đáy là 30 kg gạo/nhân khẩu/tháng và được hỗ trợ trong vòng 3 tháng, quy thành tiền:

$30\text{kg/tháng} \times 3 \text{ tháng} \times 6.000 \text{ đ/kg} = 540.000 \text{ đồng/nhân khẩu.}$

2) Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm mỗi lao động có tên trong sổ hộ khẩu của chủ đáy là: 4.300.000 đồng.

3) Hỗ trợ tháo gỡ di chuyển từ nơi đóng đáy vào bờ: 1.000.000 đồng /miệng đáy

Đối với các trường hợp không đủ điều kiện bồi thường mà gặp khó khăn có xác nhận của Chính quyền địa phương thì áp dụng mức hỗ trợ bằng 50% mức hỗ trợ quy định tại điểm 1, 2, 3 điều này.

Điều 4. Bảng giá vật tư phục vụ bồi thường:

- Cột đáy gỗ đầu Ø 0,45m:	6.500.000 đồng/m3
- Cọc cừ Ø 0,1m:	3.400 đồng/mét
- Cột gỗ Ø 0,15m:	21.250 đồng/mét;
- Lưới đáy:	140.000 đồng/kg
- Dây đáy (bà Thái) Ø 16-32mm	55.000 đồng/kg
- Dây cáp kẽm. Ø 14mm	22.116 đồng/mét
- Kẽm làm bang, chạp đáy	20.000 đồng/kg

Điều 5. Tổ chức thực hiện:

1) Kinh phí bồi thường hỗ trợ:

- BCD giải toả đăng đáy có trách nhiệm xây dựng Phương án bồi thường hỗ trợ giải toả các miệng đáy trên sông, trên biển trình UBND tỉnh phê duyệt.

- BCD giải toả đăng đáy phối hợp với UBND các phường, xã niêm yết danh sách các các hộ hành nghề đăng đáy đã được UBND tỉnh phê duyệt bồi thường hỗ trợ và việc thực hiện chi trả các khoản bồi thường hỗ trợ đã được phê duyệt trên cơ sở vận động các hộ dân cùng thực hiện. Trường hợp các hộ dân không tuân thủ quy định của Nhà nước, BCD giải toả đăng đáy phối hợp với UBND các phường, xã lập thủ tục xử lý theo quy định pháp luật, các hộ dân không tuân thủ các quy định của Nhà nước phải chịu trách nhiệm đối với các khoản chi phí phát sinh.

2) Phương thức chi trả:

- BCD giải toả đăng đáy thực hiện việc chi trả bồi thường hỗ trợ 50% tổng số tiền hỗ trợ đền bù giải toả được duyệt sau khi chủ hộ ký vào biên bản tự tháo dỡ đăng đáy.

- 50% còn lại được thanh toán sau khi các hộ thực hiện xong tháo dỡ và giao nộp lại toàn bộ các ngư lưới cụ hành nghề đáy theo phiếu phúc tra đã xác minh; BCD giải toả đăng đáy có trách nhiệm tiêu hủy công năng sử dụng của các ngư lưới cụ hành nghề đăng đáy trước khi giao lại cho dân tận dụng vào mục đích khác.

2) Kinh phí hoạt động: BCD giải toả đăng đáy được chi các khoản chi phí có liên quan để thực hiện nhiệm vụ và được thanh quyết toán theo thực tế phát sinh, mức chi không vượt quá 2% tổng kinh phí bồi thường hỗ trợ. Trường Ban chỉ đạo quyết định mức chi, nội dung chi và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các quyết định chi.

Chương III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 6. Trong quá trình thực hiện Quy định này nếu có vướng mắc, UBND các huyện, Thị xã, Thành phố có trách nhiệm báo cáo và đề xuất về BCD giải toả đăng đáy, Sở Tài chính hướng dẫn theo thẩm quyền hoặc trình UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Thành Kỳ